| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HOÀI ĐỨC**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **13/**2018/QĐST-KDTM | *Hoài Đức, ngày 31 tháng 10 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH

## CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 23/10/2018 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 20/2018/TLST- KDTM ngày 25/9/2018.

## XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP VVNTV.**

Địa chỉ trụ sở: Số 89, phườngLH, quận ĐD, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Quách Văn Tây - Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ.

*(Theo Giấy ủy quyền số: 1950/2018/UQ-VPB ngày 23/8/2018 ).*

***Bị đơn:* Công ty TNHH Nhựa TTTQ.**

Địa chỉ trụ: Thôn AH, xã AT, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Mai Gốt – Chức vụ: Giám Đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông TQV, sinh năm 1961;

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 23, ngõ 132, đường KT, phường Kt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: phòng 1806-CT2, khu đô thị mới VK, quận Hà Đông, thành

phố Hà Nội.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*** Ông TQV, sinh năm 1961;

HKTT: Số nhà 23, ngõ 132, đường KT, phường Kt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Phòng 1806-CT2, khu đô thị mới VK, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty TNHH Nhựa TTTQ có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP VVNTV số tiền còn nợ lại theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 050417-3521585-01-SME ngày 10/4/2017 tính đến hết ngày 23/10/2018 là: **808.882.691đ** (bằng chữ: tám trăm linh tám triệu tám trăm tám mươi hai nghìn sáu trăm chín mươi mốt đồng), trong đó nợ gốc là: 610.020.609đ; nợ lãi là: 188.807.394đ (bao gồm lãi trong hạn, quá hạn); nợ phạt chậm trả là: 10.054.688đ.

- Công ty TNHH Nhựa TTTQ tiếp tục phải trả lãi phát sinh trên khoản nợ gốc chưa thanh toán cho Ngân hàng TMCP VVNTV theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay hạn mức số 050417-3521585-01-SME ngày 10/4/2017 và các khế ước nhận nợ kèm theo, kể từ ngày 24/10/2018 cho đến khi Công ty TNHH Nhựa TTTQ trả hết nợ gốc cho Ngân hàng TMCP VVNTV.

- Trong trường hợp Công ty TNHH Nhựa TTTQ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP VVNTV, thì ông TQV phải có nghĩa vụ trả nợ thay Công ty Thanh Quang toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên.

- Trong trường hợp Công ty TNHH Thanh Thanh Quang và ông TQV không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP VVNTV, thì Ngân hàng TMCP VVNTV có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Công ty TNHH Thanh Quang, ông TQV để thu hồi khoản nợ.

***Về án phí:*** Công ty TNHH Thanh Thanh Quang phải nộp 18.133.000 đồng (*mười tám triệu một trăm ba mươi ba nghìn đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

+ Trả lại cho Ngân hàng TMCP VVNTV 17.401.000đ (*mười bảy triệu bốn trăm linh một nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại đã

nộp theo biên lai thu số 0008378 ngày 25/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***: **THẨM PHÁN**

- TAND. TP. Hà Nội
- VKSND huyện Hoài Đức;
- Chi cục THADS.H. Hoài Đức
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Phạm Thanh Hải**